

Số: DBLU\_03/21h00/DBQG

Hà Nội, ngày 22 tháng 8 năm 2026

**TIN LŨ Ở HẠ LƯU SÔNG LỤC NAM  
TIN CẢNH BÁO LŨ Ở HẠ LƯU SÔNG THƯƠNG**

**1. Hiện trạng diễn biến lũ trong 12 giờ qua**

Lũ hạ lưu sông Lục Nam, sông Thương (Bắc Ninh) đang lên.

Mức nước lúc 19h00 ngày 22/8 trên các sông như sau:

Trên sông Lục Nam tại trạm Lục Nam 5,69m, trên báo động (BD)2  
0,39m;

Trên sông Thương tại trạm Phủ Lạng Thương 4,61m, trên BD1 0,31m.

**2. Dự báo**

Trong 06-12 giờ tới, lũ hạ lưu sông Lục Nam tiếp tục lên và ở dưới BD3.

Trong 12-24 giờ tiếp theo, lũ hạ lưu sông Lục Nam dao động ở mức BD2-  
BD3.

*(Chi tiết mức nước thực đo, dự báo trong Phụ lục 1).*

**Cảnh báo:** Trong 24 giờ tới, lũ hạ lưu sông Thương tiếp tục lên và dao động ở mức BD2; từ nay (22/8) đến 25/8, lũ trên các sông ở khu vực Đông Bắc Bộ có khả năng duy trì ở mức cao, đỉnh lũ trên sông Thương, sông Lục Nam; sông Trung, Kỳ Cùng (Lạng Sơn), sông Bằng Giang (Cao Bằng), thượng lưu sông Cầu (Thái Nguyên) lên mức BD2-BD3, có sông trên trên BD3.

**3. Cảnh báo nguy cơ ngập lụt, khả năng xảy ra các thiên tai khác đi kèm**

- Cảnh báo nguy cơ cao xảy ra ngập lụt tại vùng trũng thấp ven sông của các xã/phường tại Phụ lục 2.

- Nguy cơ cao xảy ra lũ quét trên các sông suối nhỏ và sạt lở đất trên các sườn dốc thuộc các tỉnh Quảng Ninh, Lạng Sơn, Bắc Ninh, Cao Bằng, Thái Nguyên *(Thông tin cảnh báo khu vực nguy cơ lũ quét, sạt lở đất thời gian thực được cung cấp trực tuyến trên trang thông tin điện tử của Cục Khí tượng Thủy văn tại địa chỉ: <https://luquetsatlo.nchmf.gov.vn> và trong bản tin riêng cảnh báo lũ quét, sạt lở đất)*

**4. Cảnh báo cấp độ rủi ro thiên tai do lũ: Cấp 2**

### **5. Cảnh báo tác động của lũ:**

Lũ trên sông gây ngập lụt các vùng trũng thấp ven sông, ảnh hưởng tới các hoạt động như giao thông thủy, nuôi trồng thủy sản, sản xuất nông nghiệp, dân sinh và các hoạt động kinh tế- hội.

**Thời gian ban hành bản tin tiếp theo:** 09h00 ngày 23/8/2026

Tin phát lúc: 21h00

**TRƯỞNG PHÒNG  
DỰ BÁO THỦY VĂN**



**Phùng Tiến Dũng**

**Phụ lục**

**Phụ lục 1. Bảng mực nước thực đo và dự báo trong 24 giờ tới**

| TT | Tỉnh     | Sông    | Trạm    | Mực nước thực đo (cm) |             | Mực nước dự báo (cm) |             |       |             |        |             |        |             |
|----|----------|---------|---------|-----------------------|-------------|----------------------|-------------|-------|-------------|--------|-------------|--------|-------------|
|    |          |         |         | 19h/22                | So sánh CBD | 1h/23                | So sánh CBD | 7h/23 | So sánh CBD | 13h/23 | So sánh CBD | 19h/23 | So sánh CBD |
| 1  | Bắc Ninh | Lục Nam | Lục Nam | 569                   | > BD2 39    | 600                  | < BD3 30    | 615   | < BD3 15    | 620    | < BD3 10    | 600    | < BD3 30    |

**Phụ lục 2. Nguy cơ ngập lụt**

| Tỉnh            | Xã, phường có nguy cơ ngập lụt                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                      |
|-----------------|---------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|
| <b>Bắc Ninh</b> | Tuần Đạo, An Lạc, Dương Hữu, Tây Yên Tử, Đại Sơn, Biên Sơn, Biền Động, Yên Định, Phụng Sơn, Chũ, Nam Dương, Lục Ngạn, Đèo Gia, Trường Sơn, Lục Sơn, Lục Nam, Nghĩa Phương, Cẩm Lý, Bắc Lũng, Sa Lý, Hợp Thịnh, Xuân Cầm, Yên Trung, Nénh, Yên Dũng, Cảnh Thụy, Kép, Tiên Lục, Nhã Nam, Yên Thế, Tiên Phong, Tân An, Lạng Giang, Bó Hạ, Mỹ Thái, Đồng Kỳ, Xuân Lương |